

Bản án số: 16/2021/HS-ST

Ngày: 14 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kiều Duy Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Học.

Ông Nguyễn Xuân Chức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải Uyên - Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; trú tại: Thôn 8, xã TH, huyện PT, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Hoàng Thị H; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/7/2020 đến ngày 03/8/2020 được tại ngoại. Sau đó bị cáo bỏ trốn và bị bắt theo Lệnh truy nã, hiện tại đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố Hà Nội từ ngày 21/3/2021 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 24/7/2020 bị cáo Nguyễn Văn T bắt xe Bus từ nhà đến khu vực Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội mục đích tìm mua ma túy. Đến nơi bị cáo gặp một người đàn ông không quen biết tại khu vực cổng điện trước cửa nhà số 407, 409 đường Trường Chinh thuộc phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội mua 01 túi ma túy, loại ma túy đá với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo bắt xe về nhà; khi về nhà, bị cáo lấy túi ma túy đó chia nhỏ ra làm 13 túi nhỏ mục đích để vừa sử dụng và có ai hỏi mua thì bán. Sau đó bị cáo lấy 01 túi nhỏ ma túy cho vào coóng, là dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng. Vào khoảng 13 giờ ngày 28/7/2020 khi bị cáo đang ở nhà thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0328024271 gọi đến số thuê bao 0988629733 của bị cáo. Bị cáo nghe máy thì có người tên N nói là em của

anh Ng và hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy. Bị cáo đồng ý và hẹn anh N đến nhà bị cáo ở thôn 8, xã TH, huyện PT, Thành phố Hà Nội để giao dịch, bị cáo cầm một gói ma túy ra cổng đứng đợi. Do chưa thấy anh N đến nên bị cáo cất gói ma túy trên tường gần cổng nhà. Một lúc sau có một xe máy đi đến, người lái xe mặc áo Grab, quá trình điều tra xác định là anh Nguyễn Vũ Th, sinh năm 1979; trú tại: Thôn Trạch Lôi, xã TML, huyện PT, Thành phố Hà Nội chở anh N ngồi phía sau xe. Đến nơi anh N xuống xe và đưa cho bị cáo 300.000 đồng để mua ma túy. Bị cáo cầm tiền và đang định lấy ma túy bán cho anh N thì bị lực lượng Công an huyện PT, Thành phố Hà Nội phối hợp với Công an xã TH, huyện PT, Thành phố Hà Nội đang đi tuần tra, thấy có biểu hiện nghi vấn, nên tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên bị cáo đã tự giác lấy 01 túi nilon nhỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng, bên ngoài gói bằng lớp giấy bạc màu vàng và ngoài cùng quần băng dính màu đen đang để trên tường gần cổng nhà giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận là ma túy đá, bị cáo đang định bán cho anh N. Sau đó bị cáo đưa lực lượng Công an vào trong nhà và lấy thêm 02 túi nilon nhỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng gói bằng lớp giấy bạc màu vàng và ngoài cùng quần băng dính màu đen để giao nộp. Bị cáo khai nhận là ma túy đá, bị cáo mua và cất giấu nhằm mục đích vừa sử dụng cá nhân và khi có khách hỏi mua thì bán lẻ; đồng thời giao nộp một bộ đồ sử dụng ma túy đá và một số đồ vật liên quan.

Tổ công tác đã thu giữ tang vật và những tài liệu liên quan thu giữ gồm: Một túi nilon kích thước khoảng (1,5 x 2)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, bên ngoài gói bằng lớp giấy bạc màu vàng, ngoài cùng quần băng dính màu đen, do bị cáo tự giác giao nộp và khai nhận là ma túy đá dùng để bán cho anh N. Hai túi nilon kích thước khoảng (1,5 x 2)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, bên ngoài gói bằng lớp giấy bạc màu vàng, ngoài cùng quần băng dính màu đen, do bị cáo tự giác giao nộp và khai nhận là ma túy đá. Một chai nhựa trong suốt có nắp màu cam, trên nắp có gắn đoạn ống hút màu xanh - tím dài khoảng 40cm và một coóng thủy tinh dài khoảng 15cm, một đầu có bầu tròn bên trong dính chất màu nâu, do bị cáo tự giác giao nộp và khai nhận là dụng cụ để sử dụng ma túy đá. Một điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh đã cũ, thu giữ của bị cáo. Một điện thoại di động nhãn hiệu GIGI màu xanh đã cũ thu giữ của anh N. Một bật lửa bằng nhựa màu đỏ có gắn đoạn ống nhỏ dài khoảng 7cm. Một cuộn băng dính màu đen đã sử dụng. Một hộp nhựa trong suốt kích thước khoảng (8 x 4 x 1,5)cm, không có nắp đậy và số tiền 300.000 đồng là tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành do bị cáo tự giác giao nộp và khai nhận là tiền anh N đưa cho bị cáo để mua ma túy.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo. Quá trình khám xét phát hiện và thu giữ: 09 túi nilon kích thước khoảng (1,5 x 2)cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng, bên ngoài gói bằng lớp giấy, ngoài cùng quần băng dính màu đen, để trong một hộp chữ nhật màu xanh kích thước khoảng (8,5 x 6,5 x 2)cm, có in nổi chữ “HỘP ỐC, VÍT” do bị cáo tự giác giao

nộp và khai nhận là ma túy đá mục đích tàng trữ và bán lẻ. Mười vỏ túi nilong kích thước (2,5 x 2,5)cm bên trong không chứa gì, do bị cáo tự giác giao nộp.

Ngày 28/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định. Ngày 03/8/2020 Phòng PC09 – Công an Thành phố Hà Nội, kết luận như sau: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong kích thước (1,5 x 2)cm (Ký hiệu mẫu số 01) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,111 gam. Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilong kích thước (1,5 x 2)cm (Ký hiệu mẫu số 02) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,200 gam. 01 coóng thủy tinh dài 15cm có dính là ma túy loại Methamphetamine (Ký hiệu mẫu số 03). Tinh thể màu trắng bên trong 09 túi nilong kích thước (1,5 x 2)cm (Ký hiệu mẫu số 04) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,965 gam. Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine là 1,276 gam.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 73/CT-VKS ngày 10 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đề xử phạt bị cáo từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2021, được trừ tạm giữ, tạm giam trước đó. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Đề nghị tịch thu tiêu hủy tang vật liên quan đến vụ án, tịch thu phát mại xung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động và tịch thu xung quỹ Nhà nước 300.000 đồng. Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là đã vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định Tố tụng của các cơ quan tiến hành Tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành Tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 28/7/2020 bị cáo Nguyễn Văn T đang bán trái phép 0,111 gam ma túy, loại Methamphetamine cho anh Phạm Văn Nam với giá 300.000 đồng, tại cổng nhà của bị cáo thuộc địa phận thôn 8, xã TH, huyện PT,

Thành phố Hà Nội thì bị Công an huyện PT, Thành phố Hà Nội phối hợp với Công an xã TH, huyện PT, Thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang. Sau đó Cơ quan điều tra khám xét nơi ở, đồ vật tại nhà bị cáo thì phát hiện và thu giữ 1,165 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích của bị cáo là vừa sử dụng vừa bán lẻ để thu lời bất chính. Cơ quan điều tra cũng thu giữ một số vật chứng khác liên quan đến vụ án.

Như vậy với hành vi bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm đến việc quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, chất gây nghiện, mặt khác còn gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân dẫn đến tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội, trong thời gian được tại ngoại bị cáo bỏ trốn, sau đó bị bắt theo Lệnh truy nã. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, do vậy nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt.

[7]. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có điều kiện về kinh tế để thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo qui định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[9]. Đối với anh Phạm Văn N là người đến gặp bị cáo để mua ma túy nhằm mục đích sử dụng, nhưng khi giao dịch thì anh N mới đưa tiền cho bị cáo chưa kịp nhận gói ma túy thì đã bị Công an phát hiện bắt giữ. Vì vậy, chưa đủ căn cứ xác định anh N có hành vi Tàng trữ trái trái phép chất ma túy, nên Cơ quan điều tra chỉ nhắc nhở, giáo dục và không đề cập xử lý. Đối với anh Nguyễn Vũ Th là người chở anh N đến nhà bị cáo để mua ma túy. Kết quả điều tra xác định anh Th là người hành nghề xe ôm, anh N là khách đi xe. Khi anh Th chở anh N đi thì anh Th hoàn toàn không biết việc anh N đi mua ma túy, do vậy Cơ quan điều tra chỉ nhắc nhở đối với anh Th để phòng ngừa tội phạm. Đối với người đàn ông tên Ng, theo lời khai của anh Phạm Văn N thì Ng là người giới thiệu cho anh N để điện thoại mua ma túy của bị cáo. Quá trình điều tra cả anh N và bị cáo đều khai chỉ quen biết với Ng chứ không biết rõ về nhân thân lai lịch, địa chỉ cụ thể của Ng, do vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[10]. Về vật chứng: Đối với bốn phong bì niêm phong của Phòng PC09 – Công an Thành phố Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng. Một chai nhựa trong suốt có nắp màu cam, trên nắp có gắn đoạn ống hút màu xanh, tím dài khoảng 40cm; một bật lửa bằng nhựa màu đỏ có gắn đoạn ống nhỏ dài khoảng 7cm; một cuộn băng dính màu đen đã sử dụng; một hộp nhựa trong suốt kích thước khoảng 8 x 4 x 1,5cm, không có nắp đậy; một hộp chữ nhật màu xanh kích thước khoảng 8,5 x 6,5 x 2cm, có in nổi chữ “HỘP ỐC, VÍT”; mười vỏ túi nilong kích thước khoảng 2,5 x 2,5cm, bên trong không chứa gì. Đây là những vật chứng liên quan đến vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với một điện thoại di động nhãn hiệu GIGI màu xanh và một điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh. Đây là những chiếc điện thoại dùng để liên lạc mua bán ma túy, nên tịch thu phát mại xung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền mua bán ma túy mà có nên tịch thu xung quỹ Nhà nước.

[11]. Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai số ma túy thu giữ là mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ về việc này, nên không đề cập xử lý.

[12]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2021, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/7/2020 đến ngày 03/8/2020 về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Tịch thu tiêu hủy: 04 (Bốn) phong bì (Ký hiệu mẫu số 01, 02, 03, 04) niêm phong của Phòng PC09 – Công an Thành phố Hà Nội, bên trong chứa mẫu vật chứng, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, đương sự Nguyễn Văn T và đ/c Lê Công Thoảng – Cán bộ Công an huyện PT; 01 (Một) chai nhựa trong suốt có nắp màu cam, trên nắp có gắn đoạn ống hút màu xanh, tím dài khoảng 40cm; 01 (Một) bật lửa bằng nhựa màu đỏ có gắn đoạn ống nhỏ dài khoảng 7cm; 01 (Một) cuộn băng dính màu đen đã sử dụng; 01 (Một) hộp nhựa trong suốt kích thước khoảng 8 x 4 x 1,5cm, không có nắp đậy; 01 (Một) hộp chữ nhật màu xanh kích thước khoảng 8,5 x 6,5 x 2cm, có in nổi chữ “HỘP ỐC, VÍT”; 10 (Mười) vỏ túi nilong kích thước khoảng 2,5 x 2,5cm, bên trong không chứa gì.

Tịch thu phát mại xung quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu GIGI màu xanh đã cũ, số IMEI 1: 356180602227480, IMEI 2: 356180602227498 và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh đã cũ, số IMEI 1: 356743100852578, IMEI 2: 356743100852586.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

(Vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện PT, Thành phố Hà Nội quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2020 và theo Giấy nộp tiền ngày 12/11/2020).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện PT;
- CCTHADS huyện PT;
- Công an huyện PT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Duy Chính